

# Tái cấu trúc ngành công nghiệp trong quá trình chuyển đổi mô hình kinh tế tỉnh Đồng Nai theo hướng hội nhập toàn cầu

**PGS.TS. ĐÀO DUY HUÂN**

**MBA. NGUYỄN LÊ ANH**

*Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP. HCM*

**T**rong quá trình thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa (CNH-HĐH); Đồng Nai là địa phương đóng góp nhiều nguồn lực cho nền kinh tế quốc dân. Do vậy, trong tiến trình chuyển đổi mô hình kinh tế; Đồng Nai cùng các tỉnh của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam: TP.HCM, Bình Dương, Bà Rịa-Vũng Tàu, Long An... cũng phải giữ vị thế tiên phong nhằm thúc đẩy nhanh hơn tốc độ tăng trưởng kinh tế. Trong đó tái cấu trúc ngành công nghiệp giữ vai trò chủ đạo và là động lực của quá trình này.

**Từ khoá:** Công nghiệp hóa, hiện đại hóa, công nghệ cao, mô hình kinh tế, tái cấu trúc, hội nhập toàn cầu, đột phá, thâm dụng lao động.

## 1. Dẫn nhập

Cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ quốc tế kéo dài đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến phát triển của nền kinh tế thông qua sự tác động tiêu cực tới tốc độ tăng trưởng kinh tế. Trong bối cảnh đó, đòi hỏi bức xúc hiện nay là sớm chuyển đổi mô hình kinh tế; mà nội dung chính yếu của nó là tái cấu trúc kinh tế theo hướng hội nhập toàn cầu.

Đồng Nai là địa bàn quan trọng của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, không thể không đi đầu trong chuyển đổi mô hình kinh tế, đặc biệt là tái cấu trúc ngành công nghiệp theo hướng hiện đại hóa nhằm đảm bảo cho quá trình tăng trưởng, phát triển kinh tế bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh trong khu vực và quốc tế trong quá trình hội nhập kinh tế toàn cầu.

## 2. Khái lược về vị thế kinh tế của tỉnh Đồng Nai

Tỉnh Đồng Nai thuộc miền Đông Nam bộ, giáp danh với TP.HCM – Bình Dương – Bà Rịa – Vũng Tàu tạo thành Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và giữ vị thế quan trọng của cả nước.

Ngoài TP.HCM, Đồng Nai là nơi sớm nhận được vốn đầu tư nước ngoài và chỉ đứng sau TP.HCM.

Vị thế đó được giữ vững từ sau năm 1975 đến nay với thế mạnh của ngành CN, đặc biệt là công nghiệp chế biến, giữ ưu thế với 60% vốn đầu tư XH (vốn đầu tư của nhà nước, FDI và đầu tư tư nhân) và chiếm tỷ trọng lớn trong cấu thành GDP.

Điều đó thể hiện được cơ cấu GDP theo ngành của tỉnh được chuyển dịch theo hướng tăng dần

tỷ trọng CN – XD với động thái từ 57,2% năm 2010 lên 57,3% năm 2011 và dù bị ảnh hưởng bất lợi không nhỏ của cuộc khủng hoảng tài chính – tiền tệ quốc tế kéo dài từ năm 2008, tỷ trọng này đến năm 2013 vẫn giữ trên 57%.

Sản lượng CN gia tăng hàng năm so với các tỉnh thành trong vùng luôn vượt trội (Bảng 1).

Hiện Đồng Nai có 43 cụm công nghiệp và tổng diện tích 2143 ha. Cơ cấu mặt hàng xuất khẩu, tập trung chủ yếu vào các sản phẩm công nghiệp và tỷ trọng trên 87%. Con số này trong năm 2013 của tỉnh Đồng Nai là hơn 10 tỷ USD, chiếm trên 10% tổng kim ngạch XK quốc gia và kim ngạch XK của tỉnh tăng bình quân 12.2%/năm. Trong những năm gần đây, Đồng Nai vẫn được nhiều nguồn đăng kí đầu tư từ

**Bảng 1: Giá trị sản lượng CN Đồng Nai so với các tỉnh trong vùng**

(Giá so sánh năm 1994. Đvt: tỷ đồng)

Tỉnh	Năm		
	2010	2011	2012
Đồng Nai	325690	365184	391136
Bình Dương	248583	293793	339229
Bà Rịa – Vũng Tàu	217195	238234	255792
Bình Phước	14274	17242,9	20143
Long An	54300	64916	75512
Tiền Giang	31330	37284	44371

Nguồn: Cục thống kê Đồng Nai 2013, Niên giám thống kê 2012

vốn FDI...

Mặc dù có những ưu thế phát triển sản phẩm công nghiệp nhưng công nghiệp ở Đồng Nai vẫn còn nhiều hạn chế, nếu nhìn trên xu hướng hội nhập toàn cầu:

*Thứ nhất*, cơ cấu công nghiệp tỉnh Đồng Nai chưa hợp lý, công nghệ lạc hậu, thấp kém vẫn còn chiếm ưu thế; công nghệ cao còn khiêm tốn (chỉ chiếm khoảng 5%). Do đó, tạo ra năng suất lao động thấp. So với các nước Đông Nam Á, NSLĐ trong ngành CN ở VN nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng, chỉ bằng 60 – 70% (Malaysia, Thái Lan, Indonesia và Philippines).

*Thứ hai*, CN tỉnh Đồng Nai nặng phát triển theo chiều rộng, qui mô, số lượng; hiệu quả KT – XH chưa cao, chưa đảm bảo cho sự phát triển bền vững.

*Thứ ba*, do công nghệ thấp, ngành CN Đồng Nai còn thâm dụng nhiều lao động (chủ yếu là lao động phổ thông), thâm dụng đất đai; chưa thể hình thành những nhân tố đột phá để đẩy nhanh quá trình CNH – HĐH.

*Thứ tư*, công nghiệp phụ trợ chưa đáp ứng cho SXCN trên địa bàn; còn phải nhập khẩu hầu như toàn bộ, vừa không tận dụng khai thác các thế mạnh vốn có,

tạo thêm việc làm, gây lãng phí các nguồn lực xã hội.

*Thứ năm*, PCI của Đồng Nai những năm gần đây giảm dần. Nếu năm 2007, chỉ số xếp hạng của tỉnh là 62,33 thì đến năm 2013 là 59,93. Trong đó chỉ số “hỗ trợ doanh nghiệp”, nếu năm 2007 là 6,05 thì đến năm 2013 là 4,74 (chỉ số PCI được dựa trên 10 tiêu chí có liên quan đến hoạt động hiệu quả của doanh nghiệp).

Từ những phân tích trên có thể dễ nhận diện, ngành CN tỉnh Đồng Nai đã góp phần không nhỏ trong quá trình phát triển kinh tế và tăng cường các nguồn lực xã hội. Tuy nhiên, nhìn một cách toàn diện, nó vẫn còn nhiều hạn chế về trình độ công nghệ, cơ cấu sản phẩm..., chưa thích ứng cho

sự phát triển bền vững, chưa đáp ứng với xu thế hội nhập toàn cầu và chưa thể tạo nên những bước đột phá để đẩy nhanh công cuộc CNH – HĐH đất nước, mà mục tiêu là hoàn thành cơ bản vào năm 2020

### 3. Các gợi ý về tái cấu trúc CN tỉnh Đồng Nai

#### 3.1. Quan điểm và mục tiêu tái cấu trúc ngành CN tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2015 – 2025

##### 3.1.1. Quan điểm tổng quát

Cơ cấu kinh tế tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 vẫn là CN – DV – NN. Trong đó CN giữ vai trò chủ lực và động lực. Do vậy việc chuyển đổi mô hình kinh tế tỉnh Đồng Nai diễn ra trong thời kỳ này, trọng tâm vẫn là thực hiện tái cấu trúc CN theo hướng phát triển hợp lý giữa đầu tư theo chiều rộng và chiều sâu; ... coi trọng đầu tư theo chiều sâu hướng đến hiện đại hoá và hội nhập quốc tế nhằm bảo đảm cho sự tăng trưởng và phát triển bền vững.

##### 3.1.2. Mục tiêu tái cấu trúc ngành CN tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2015 – 2025

Già tăng đầu tư theo chiều sâu

**Bảng 2: So sánh chỉ số PCI của Đồng Nai với vùng Đông Nam Bộ và các tỉnh lân cận**

STT	Tỉnh	Năm	
		2012	2013
1	BR – VT	59,14	56,99
2	Bình Phước	55,82	57,47
3	Bình Thuận	54,08	59,09
4	Đồng Nai	62,29	56,93
5	TPHCM	61,29	61,29
6	Tây Ninh	51,95	61,15
7	Bình Dương	59,64	58,15

Nguồn: Phòng Thương mại và Công nghiệp VN năm 2014



bằng hiện đại hoá công nghệ; đổi mới với các doanh nghiệp đang hoạt động và đổi mới với các doanh nghiệp đầu tư mới, phát triển nhanh các sản phẩm có hàm lượng khoa học công nghệ cao, các sản phẩm có giá trị gia tăng nhanh nhằm nâng cao NSLĐ, tiếp sức cho sự phát triển và khai thác hiệu quả giữa các nguồn lực của địa phương.

Giảm dần giá trị sản phẩm công nghệ thâm dụng nhiều lao động, đất đai, kém hiệu quả kinh tế, thiếu sức cạnh tranh và tính ổn định.

Phát triển nhanh công nghiệp hỗ trợ đáp ứng nhu cầu của địa phương và toàn quốc. Tăng nhanh giá trị kim ngạch XK của các sản phẩm công nghiệp từ 10% năm 2015 lên 15% trong tổng kim ngạch XK quốc gia đến năm 2025.

Đầu tư khai thác các lợi thế so sánh của địa phương nhằm tạo ưu thế trong cạnh tranh và khẳng định thương hiệu.

Liên kết với các địa phương, đặc biệt là các tỉnh thuộc Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; bằng sự phân công, hợp tác về

phát triển công nghệ, phân bổ hợp lý các nguồn lực, nhằm khai thác tối ưu mọi năng lực sẵn có và tiềm tàng trong quá trình phát triển công nghệ hiện đại và truyền thống.

Nâng cao hơn năng lực cạnh tranh sản phẩm công nghệ trên thương trường trong nước và khu vực.

Kinh tế công nghiệp tăng trưởng nhanh và bền vững. Đến năm 2025 tỷ trọng GDP của các sản phẩm công nghiệp tỉnh Đồng Nai chiếm 53% trong đó gia tăng nhanh các sản phẩm công nghiệp có hàm lượng chất xám cao; dịch vụ 44% và nông nghiệp khoảng 3%. Sau đó chuyển dần tăng tỷ trọng dịch vụ trong cấu thành GDP của tỉnh.

### 3.1.3. Dự báo khả năng chuyển dịch cơ cấu kinh tế CN của tỉnh Đồng Nai

Dự báo này được thể hiện qua biểu đồ “SWOT” và 4 yếu tố: Thế mạnh (Strength); điểm yếu (Weakness); cơ hội (opportunities) và thách thức (threats) như Hình 1.

Từ những nội dung thể hiện ở biểu đồ (SWOT) nói trên, đòi hỏi Đồng Nai cần có sự đổi mới chính sách một cách thích ứng, tích cực để đón nhận cơ hội đồng thời với các biện pháp tổ chức thực thi quyết liệt và ứng xử linh hoạt trong thu hút vốn đầu tư XH, đặc biệt là vốn FDI.

### 3.1.4. Khuyến nghị các giải pháp tái cấu trúc sản phẩm công nghiệp đến năm 2025

#### 3.1.4.1. Tầm nhìn đến năm 2025

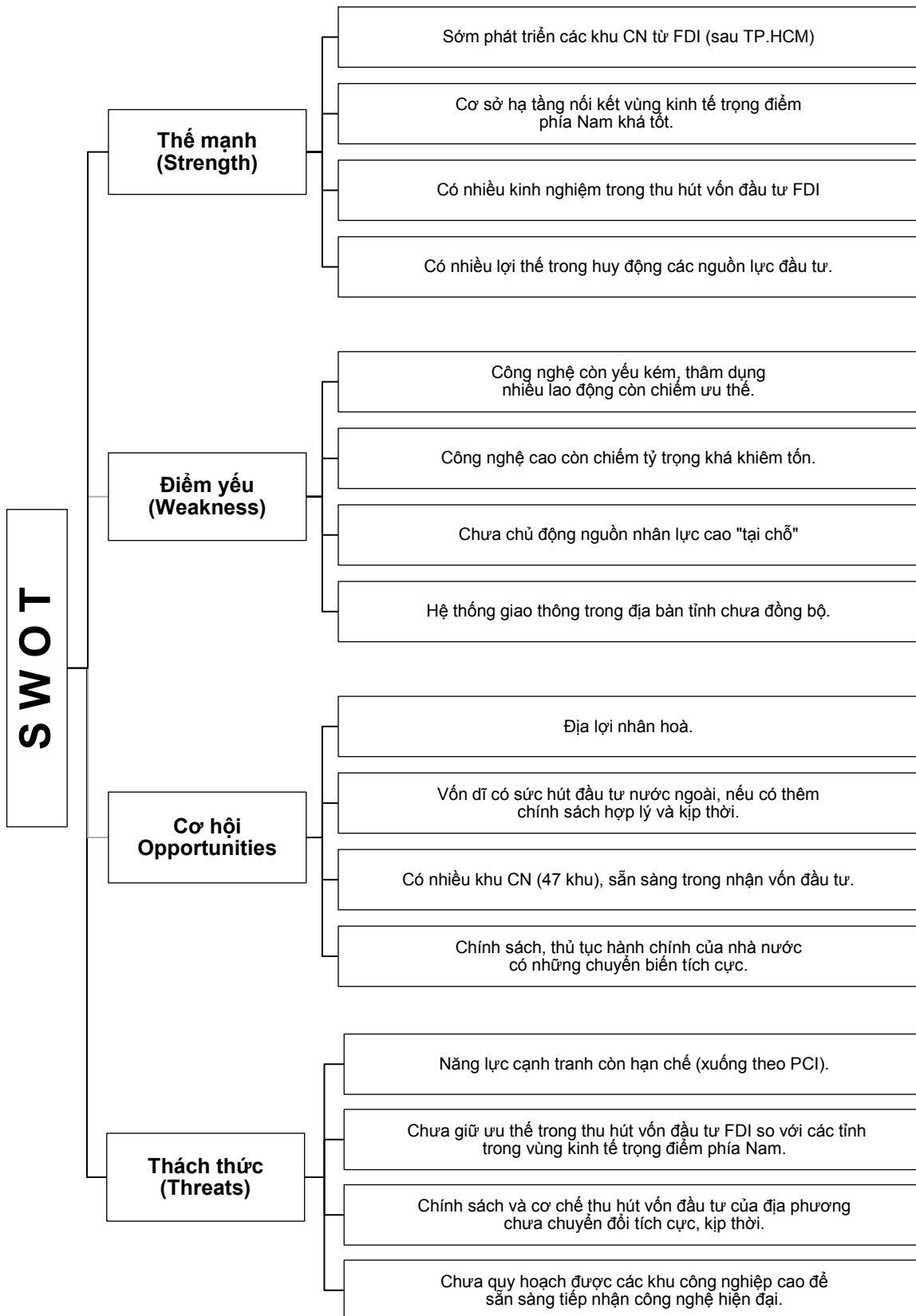
Cơ cấu lại các sản phẩm công nghiệp hiện hữu theo hướng HDH, tăng nhanh đầu tư chiều sâu với công nghệ hiện đại từ mọi nguồn vốn đầu tư XH, đặc biệt là vốn đầu tư nước ngoài. Ưu tiên các ngành CN mũi nhọn của tiến bộ khoa học công nghệ. Đồng thời giảm dần tỷ trọng các sản phẩm công nghệ thâm dụng nhiều lao động và đất đai.

Trên cơ sở đó, tạo cơ hội và động lực chuyển dịch cơ cấu công nghiệp tỉnh Đồng Nai theo hướng hội nhập kinh tế khu vực và toàn cầu.

#### 3.1.4.2. Các giải pháp Từ 2014 – 2020

Thực hiện song hành việc “cải tạo” các sản phẩm CN truyền thống (công nghệ lạc hậu): may mặc, da dày, túi sách, chế biến gỗ, chế biến thực phẩm; đồng thời hình thành rõ nét các ngành sản phẩm “mũi nhọn” hàm lượng chất xám cao như: công nghệ thông tin, công nghệ tự động hoá, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới và công nghệ tự động hoá khác và từng bước củng cố ngành công nghiệp chủ lực và truyền thống ở địa phương.

Hình 1





## Từ 2020 – 2025

- Đối với các ngành công nghiệp: Cùng với TPHCM và các tỉnh thuộc Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam qui hoạch, xây dựng các “thị trấn công nghệ cao”, chủ yếu là trên địa bàn Long Thành, Nhơn Trạch và TP Biên Hoà với các sản phẩm chủ yếu là CNTT, điện, điện tử, viễn thông, truyền thông đa phương tiện, vật liệu điện tử, gia công phần mềm...

- Phát triển nhanh công nghiệp cơ khí chế tạo, cơ khí chính xác, phục vụ cho tất cả các ngành kinh tế.

- Đầu tư sản xuất các sản phẩm công nghiệp hoá chất hiện đại cung cấp cho sản xuất công nghiệp được phẩm cao cấp, thực phẩm có giá trị gia tăng nhanh, chế biến cao su, plastic, da giày, dệt và nhiều hoạt động khác.

- Phát triển công nghệ sinh học phục vụ cho các khu công nghiệp công nghệ cao, sản xuất phân bón, thuốc trừ sâu, chế biến dược phẩm, thực phẩm, cây trồng...

- Đầu tư xây dựng các sản phẩm phụ trợ: Với ưu thế sẵn có, Đồng Nai cần tạo mọi cơ hội để phát triển nhanh các sản phẩm công nghiệp phụ trợ, bởi ở VN đây đang là nhu cầu bức xúc và có thị trường rộng lớn. Các sản phẩm cần tập trung sản xuất: linh kiện điện tử, phụ tùng cho CN xe hơi, xe máy, máy công cụ, máy móc nông nghiệp, cấu kiện kim loại phục vụ thi công các công trình xây dựng CN, các nguyên phụ liệu, bán thành phẩm, phụ liệu cho các ngành da, giày, dệt may và nhiều loại sản phẩm khác...

- Ngành CN chế biến nông

sản thực phẩm: ưu tiên phát triển nước giải khát có ga và không ga, chế biến sữa, chế biến thịt, dầu thực vật, bánh kẹo, thức ăn nhanh và các sản phẩm có tích lũy tiền tệ cao như rượu, bia cao cấp.

- Ngành công nghiệp dệt may, da giày: Đầu tư theo chiều sâu sản xuất các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao và giá trị gia tăng nhanh như: sợi kỹ thuật số, vải dệt thoi dệt kim khổ rộng có chất lượng cao, in vải kỹ thuật, công nghệ nhuộm cao cấp, may quần áo thời trang. Giày dép: nâng cao chất lượng sản phẩm, thiết kế mẫu, mã và xây dựng thương hiệu.

- Ngành CN chế biến gỗ: Tạo các mẫu, mã mới, nâng cao các sản phẩm gỗ tinh chế, độc đáo có giá trị cao cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

### 3.1.4.3. Phát triển công nghiệp theo địa bàn

- Ưu tiên phát triển nhóm ngành CN mũi nhọn và 1 số ngành chủ lực trên địa bàn TP Biên Hoà, huyện Long Thành, Nhơn Trạch, Thống nhất.

- Phân bố các ngành CN truyền thống và một số ngành chủ lực trên địa bàn các huyện: Trảng Bom, Vĩnh Cửu, Tân Phú, Định Quán, Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, chủ yếu là qui mô nhỏ và vừa.

Mặt khác, từng bước chuyển các doanh nghiệp thâm dụng nhiều lao động, đất đai vào các vùng xa, nhằm rút ngắn sự cách biệt giữa thành thị và nông thôn và tạo việc làm cho nông dân trong quá trình CNH.

## 4. Kết luận

Chuyển đổi mô hình kinh tế và tái cấu trúc sản phẩm công nghiệp tỉnh Đồng Nai theo hướng

hiện đại hoá và hội nhập là một nhu cầu bức xúc. Với vị thế là một địa bàn quan trọng của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, nhiệm vụ đó đang được đặt lên hàng đầu và chỉ có chuyển đổi tích cực mô hình kinh tế và cơ cấu lại sản phẩm công nghiệp một cách có hiệu quả thì kinh tế tỉnh Đồng Nai mới tìm thấy cơ hội nâng cao hơn năng lực cạnh tranh khu vực và quốc tế, đồng thời hội đủ điều kiện cho quá trình phát triển bền vững ●

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Cục Thống kê tỉnh Đồng Nai (2011, 2012), *Niên giám thống kê*.  
 GS.TS. Nguyễn Thanh Tuyền & PGS.TS. Đào Duy Huân, *Chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế tỉnh Đồng Nai theo hướng nâng cao chất lượng hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2011 – 2020 và tầm nhìn 2025*, Đề tài cấp tỉnh UBND tỉnh Đồng Nai (2010), *Quyết định số 1852/QĐ – UBND về việc ban hành chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, bảo hộ sở hữu trí tuệ trong quá trình hội nhập 2011 – 2015*  
 UBND tỉnh Đồng Nai (2012), *Quyết định về một số chủ trương và biện pháp điều hành kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2013*.